

Số: /2024/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục và giáo viên đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; trợ cấp đối với trẻ em đang học ở các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày....tháng...năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục và giáo viên đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; trợ cấp đối với trẻ em đang học ở các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn cấp huyện, nơi có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; hỗ trợ đối với giáo viên đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn cấp huyện, nơi có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; trợ cấp đối với trẻ em đang học ở cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc nuôi

dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với:

1. Nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn cấp huyện, nơi có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đã được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập theo đúng quy định, có từ 30% trẻ em có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

2. Giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định ở địa bàn cấp huyện, nơi có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị bảo đảm những điều kiện sau: Có trình độ chuẩn đào tạo chức danh giáo viên mầm non theo quy định; có hợp đồng lao động với người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhóm trẻ/lớp mẫu giáo có từ 30% trẻ em có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

3. Trẻ em đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định.

Điều 3. Mức hỗ trợ

1. Cơ sở giáo dục mầm non độc lập thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ kinh phí để trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em. Hỗ trợ 01 lần, mức hỗ trợ 20.000.000 đồng/cơ sở giáo dục mầm non độc lập.

2. Giáo viên mầm non thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ 800.000 đồng/tháng (tám trăm nghìn đồng một tháng). Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng dạy thực tế nhưng không quá 9 tháng/năm học; trường hợp giáo viên dạy học dưới 15 ngày/tháng được hỗ trợ ½ tháng, dạy học từ 15 ngày trở lên/tháng được hỗ trợ bằng 01 tháng. Mức hỗ trợ nằm ngoài mức lương thỏa thuận giữa chủ cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục với giáo viên và không dùng tính đóng hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp. Số lượng giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục được hưởng hỗ trợ được tính theo định mức quy định đối với cơ sở giáo dục mầm non công lập hiện hành.

3. Trẻ em mầm non thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ 160.000 đồng/trẻ/tháng (một trăm sáu mươi nghìn đồng một tháng). Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học; trường hợp trẻ đi học dưới 15 ngày/tháng được trợ cấp 1/2 (một phần hai) tháng, đi học từ 15 ngày trở lên/tháng được trợ cấp bằng 01 tháng.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Nghị quyết do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo và được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm cho các địa phương.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VIII, Kỳ họp thứ...thông qua ngày ... tháng ... năm 2024 và có hiệu lực từ ngày...tháng... năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, CP;
- Ban CTĐB - UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang